**TUẦN 19:** **CHỦ ĐỀ 5: SỐNG ĐỂ YÊU THƯƠNG (3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

1.1. Đọc

- Đọc đúng từ ngữ ,câu,đoạn và toàn bộ văn bản Hải Thượng Lãn Ông.Biết nhấn giọng vào những từ ngữ chứa thông tin quan trọng;biết ngắt nghỉ hơi theo dấu câu.

- Lắm được ý chính mỗi đoạn trong bài.

- Hiểu điều tác giả muốn nói bài đọc: Hải Thượng Lãn Ông chỉ là một thầy thuốc hết lọng thương yêu và chăm sóc người bệnh và còn là một tấm gương sáng về ý thức tự học để trở thành thầy thuốc giỏi, một bậc danh y của nước ta.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn trong cuộc sống.

1.2. Luyện từ và câu:

- Biết được câu là một tập hợp từ, thường diễn đạt một ý trọn vẹn, các từ trong câu được sắp xếp theo một trật tự hợp lí, chữ cái dấu câu phải viết hoa, cuối câu phải có dấu kết thúc câu

- Tìm được câu thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

1.3. Viết:

- Nhận biết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc.

- Biết tìm câu văn nêu tình cảm, cảm xúc trong đoạn văn.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết yêu thương chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn trong cuộc sống.

 ***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn xung quanh mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**TIẾT 1: ĐỌC: HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG**

***Ngày dạy: 15/01/2024***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 3p**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức khởi động bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa.- Chủ đề một là gì ?- Chủ đề một là gì ?- Chủ đề một là gì ?- Chủ đề một là gì ?Mời 4 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em đứng nêu. Ai đúng sẽ được tuyên dương.- GV dùng tranh minh họa để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Khám phá. 30p**- Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm bài Hải Thượng Lãn Ông, biết nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong bài thơ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các lời thoại với ngữ điệu phù hợp.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: 4 đoạn theo thứ tự- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *nổi tiếng,lên kinh đô,trèo đèo,lội suối,…*- GV hướng dẫn luyện đọc câu: Bên cạnh việc làm thuốc,/ Hải Thượng Lãn Ông cũng dành nhiều công sức nghiên cứu,/viết sách,/để lai cho đời nhiều tác phẩm lớn,/có giá trị về y học,/văn hóa/và lịch sử.//- GV gọi 4 HS đọc nối tiếp bài văn- HS làm việc các nhân: Đọc thầm bài một lượt.- GV nhận xét việc đọc của cả lớp. | - Hs lắng nghe cách đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- 4 HS đọc nối tiếp bài. HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.- 4 HS đọc nối tiếp bài.- Hs lắng nghe rút ra bài học. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ đúng từng câu văn theo cảm xúc của tác giả: Đoạn 1,2 đọc với giọng đọc với giọng nhẹ nhàng.- Mời 4 HS đọc nối tiếp các khổ thơ.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).- GV theo dõi sửa sai.- Thi đọc diễn cảm trước lớp:+ GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- 4 HS đọc nối tiếp bài văn.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.+ Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Nhận biết được các sự việc qua lời kể của nhân vật. Hiểu suy nghĩ cảm xúc của nhân vật dựa vào lời nói của tác giả. + Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài văn: Hải Thượng Lãn Ông là một tấm gương sáng về ý thức tự học hỏi.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV gọi HS đọc phần chú giải SGK.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Hải Thượng Lãn Ông là ai? Vì sao ông quyết học nghề y?\*GV mời 1 HS đọc câu hỏi trước lớp,cả lớp đọc thầm.+ Câu 2: Hải Thượng Lãn Ông đã học nghề y như thế nào?+ Câu 3: nêu chi tiết cho thấy ông rất thương người nghèo? + Câu 4: Vì sao Hải Thượng Lãn Ông được coi là một bậc danh y của Việt Nam?- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt: **Hải Thượng Lãn Ông chỉ là một thầy thuốc hết lòng thương yêu và chăm sóc người bệnh và còn là một tấm gương sáng về ý thức tự học để trở thành thầy thuốc giỏi,một bậc danh y của nước ta.** | - HS đọc.- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:+ Hải Thượng Lãn Ông tên thật là Lê Hữu Trác sinh năm 1720 và mất năm 1791.Ông là thầy thuốc nổi tiếng của nước ta vào thế kỉ XVIII.Ông quyết học nghề y vì ông nhận thấy rằng biết chữa bệnh không chỉ cứu mình mà còn giúp được người tốt.+ Hải Thượng Lãn Ông lên kinh đô để học nghề y,nhưng không tìm được thầy giỏi,ông trở về quê tự hocjqua sách vở vừa học qua việc chữa bệnh cho dân.+ Ông không quản ngày đê,mưa nắng trèo đưèo nội suối đi chữa bệnh cứu người;đối với người nghèo ,ông thường ông thường khám và cho thuốc không lấy tiền;ông đi lại thăm khám,thuốc thang ròng rã hơn một tháng trời,không những không lấy tiền,ông còn cho gạo ,củi,dầu đèn...mẹ mỗi bông hoa có một màu sắc riêng, nhưng bông hoa nào cũng lung linh, cũng đẹp. Giống như các bạn ấy, mỗi bạn nhỏ đều khác nhau, nhưng bạn nào cũng đáng yêu đáng mến.+ Bên cạnh việc làm thuốc chữa bệnh, Hải Thượng Lãn Ông còn nghiên cứu,viết nhiều sách có giá trị về y học,văn hóa và lịch sử nên ông được coi là một bậc danh y của Việt Nam.- HS lắng nghe.-HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại.**- GV Hướng dẫn HS luyện đọc.+ Mời 2 HS nối tiếp.+ Mời HS nhóm 4.+ Mời HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các đoạn.+ Mời HS đọc toàn bài trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia đọc.+ HS góp ý cách đọc.+ HS nhận xét nhóm.+ HS đọc nối tiếp, đọc đồng thanh các đoạn.+ Một số HS đọc toàn bài trước lớp. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm. 2p**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Tự mình tìm tòi,học hỏi.Trân trọng,yêu thương giúp đỡ những người khó khăn trong cuộc sống.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh khắc sâu kiến thức.- GV viết: Đoạn 1, đoạn 2, đoạn 3, đoạn 4 và 4 phiếu. Mời 4 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em đọc. Ai đọc diễn cảm hay sẽ được tuyên dương.- Nhận xét, tuyên dương.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS tham gia thi đọc diễn cảm. |

**TIẾT 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**BÀI : CÂU**

**Ngày dạy: 15/01/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:3p**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1:Tìm1 danh từ chỉ cây cối. + Câu 2: Tìm1 danh từ chỉ sự vật.+ Câu 3: Tìm1 danh từ chỉ hiện tượng.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dùng tranh minh họa để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ Trả lời….+ Trả lời….+ Trả lời….- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Khám phá.30p**- Mục tiêu:+ Biết được cấu tạo của câu dựa vào hai tiêu chí hình thức của câu,chữ cái đầu câu viết hoa và kết thúc câu có dấu chấm. + Tìm được câu thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ. - Cách tiến hành: |
| **\* Tìm hiểu về câu.****Bài 1**: Đoạn văn dưới đây có mấy câu? Nhờ đâu em biết như vậy?- GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:-HS làm việc nhóm đôi. *Anh em tôi ở cùng bà nội từ bé.Những đêm hè,bà thường trải chiếu ở giữa sân gạch.Bà ngồi đó xem chúng tôi chạy nhảy,nô đùa đủ trò.Bà biết nhiều câu chuyện cổ tích.Chúng tôi đã thuộc long nhữngx câu chuyện bà kể.Chẳng hiểu vì sao chúng tôi vẫn thấy háo hức mỗi lần được nghe bà kể.*- GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương.**Bài 2**. Xếp các kết hợp từ dưới đây, cho biết trường hợp nào là câu, trường hợp nào chưa phải là câu. Vì sao?-GV nêu yêu cầu bài tập.-GV cho HS tham gia trò chơi.- Gv phổ biến luật chơi: cho 2 đội tham gia chơi, mỗi đội 7 bạn, mỗi bạn 1 thẻ chữ và bấm thời gian cho 2 đội gắn thẻ đúng vào đúng ND cột đội nào nhanh và đúng sẽ thắng cuộc.- GV mời các nhận xét phần trình bày của các nhóm.- GV nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc.\*KL: + ngoài những hình thức thì câu phải diễn đạt một ý chọn ven, chúng ta có thể hỏi và trả lời được các câu hỏi liên quan đến câu.+ Để người khác hiểu được mình thì ta phải nói hoặc viết câu có đầy đủ ý.**Bài 3:** Sắp **x**ếp các từ ngữ thành câu.Viết câu vào vở.-Gv hướng dẫn học sinh làm theo 2 bước: Sắp xếp từ và viết lại thành câu.-Cho hs làm việc theo nhóm 4.- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương\*KL: Các từ ngữ trong câu phải được sắp xếp theo một trật tự hợp lý thì mới có nghĩa.- GV rút ra ghi nhớ:***+Câu là một tập hợp từ, thường diễn đạt một ý chọn vẹn.******+Các từ trong câu được sắp xếp theo một trật tự hợp lý.******+Chữ cái đầu câu phải viết hoa, cuối câu phải có dấu kết thúc câu.*** | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- HS làm việc theo nhóm.*-Đoạn văn dưới đây có 6 câu.Các câu được nhận diện nhờ vào dấu hiệu hình thức:Chữ cái đầu câu viết hoa,cuối câu có dấu kết thúc.*- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.-HS quan sát tranh và đọc các thẻ chữ.-1Hs miêu tả ND tranh.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

|  |  |
| --- | --- |
| Là câu | Chưa là câu |
|  |  |

HS nhận xét.- Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Hs lắng nghe.- HS làm việc theo nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Các nhóm khác nhận xét.- 3-4 HS đọc lại ghi nhớ |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Viết được câu thông qua việc quan sát các sự vật xung quanh.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **Bài 4. Dựa vào tranh để dặt câu.**- GV mời HS đọc yêu cầu của bài.- GV mời HS làm việc theo nhóm 4. - GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương  | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 4.- Các nhóm QS tranh và tiến hành thảo luận đặt câu.VD:+Bác sĩ đang khám răng cho Nga.+Bạn Nga đang ở đâu?+Cháu há miệng ra nào!+Cháu sợ đau lắm ạ.- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Các nhóm khác nhận xét.- Hs lắng nghe. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm. 2p**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.+ GV chia lớp thành 4 nhóm,phát phiếu cho các nhóm.+ 4 nhóm thi viết 3 câu nêu cảm xúc của mình về Hải Thượng Lãn Ông.+ Đội nào đặt được nhiều hơn,nhanh hơn sẽ thắng cuộc.- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: TÌM HIỂU CÁCH VIẾT ĐOẠN NÊU TÌNH CẢM, CẢM XÚC.**

**Ngày dạy: 16/01/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 3p**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Đặt một câu hỏi.+ Câu 2: Đặt một câu kể.+ Câu 3: Đặt một câu cảm.+ Câu 4: Đặt một câu khiến.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dùng tranh minh họa hoặc dựa vào trò chơi để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi-HS đặt câu theo suy nghĩ của mình.- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Khám phá. 28p**- Mục tiêu:+ Biết các đặc điểm của đoạn văn về nội dung và hình thức.+ Biết tìm đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc trong bài văn.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **Bài 1: Đọc các đoạn văn và thực hiện yêu cầu.**-GV cho HS đọc thầm đoạn văn và các yêu cầu bên dưới.-GV mời 1 HS đọc đoạn văn trước lớp.- GV mời 1 học sinh đọc yêu cầu.- GV mời cả lớp làm việc chung:a. Tìm phần mở đầu, triển khai và kết thúc của đoạn văn.b. Tìm nội dung tương ứng với từng phần của đoạn văn.c. Tìm trong phần triển khai nội dung của đoạn.- GV mời một số HS trình bày.- Mời cả lớp nhận xét nhận xét. GV nhận xét chung và chốt nội dung.**Bài 2.**Trao đổi về những điểm cần lưu ý khi viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc.-GV yêu cầu HS đọc thầm lại đoạn văn.-GV cho học sinh làm việc nhóm 4.+ Đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc gồm có mấy phần? Đó là những phân nào?- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dươngQua bài tập 1và 2 các em đã Biết tìm đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc trong bài văn. (về các hình thức lẫn nội dung). Các em sẽ được tìm hiểu về cách viết đoạn văn theo các chủ đề khác nhau trong các tiết học tiếp theo.- GV mời HS nêu ghi nhớ của bài.***\* Ghi nhớ:******Viết đoạn văn nêu tình cảm,cảm xúc cần nêu được tình cảm,cảm xúc đó là gì và được biểu lộ như thế nào.Đoạn văn thường có 3 phần: mở đầu, triển khai, kết thúc.*** | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- Cả lớp làm việc chung, cùng suy nghĩ để trả lời từng ý:a)

|  |  |
| --- | --- |
| Phần của đoạn | Số thứ tự câu trong đoạn |
| Mở đầu | Câu: 1 |
| Triển khai | Câu:2.3.4.5.6.7 |
| Kết thúc | Câu: 8 |

b)

|  |  |
| --- | --- |
| Phần của đoạn | Nội dung  |
| Mở đầu | Thể tiện tình cảm bền chặt với người bạn thân |
| Triển khai | Cho biết người bạn thân là ai. |
| Kết thúc | Nêu kỉ niệm gán bó,thân thiết với bạn và tình cảm dành cho bạn. |

c) + Câu nêu kỉ niệm về người bạn; Câu 2.+ từ ngữ trực tiếp biểu đạt tình cảm, cảm xúc: tình bạn, ấm áp, thắm thiết, thân nhau.+ suy nghĩ việc làm thể hiện tình cảm, cảm xúc dành cho bạn: Đứa này quen với sự có mặt của đứa kia bên cạnh; Chua bao giờ nghĩ rằng có ngày chúng tôi xa nhau,khi bạn đi xa,nhận ra nhớ bạn biết chừng nào, chắc nó cũng nhớ tôi.- Một số HS trình bày trước lớp.- HS lắng nghe.-Hs làm việc theo yêu cầu.-Đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc thương có 3 phần đó là: mở đầu, triển khai, kết thúc. - Phần mở đầu cho biết đối tượng mà người viết muốn bày tỏ tình cảm, cảm xúc là ai. Phần triển khai nêu những điều ở đối tượng đó làm người viết xúc động và cách người viết biểu lộ cảm xúc, tình cảm của mình. Phần kết thúc khảng định tình cảm, cảm xúc của người viết với đối tượng.- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Các nhóm khác nhận xét.- Hs lắng nghe. 1-3 HS đọc ghi nhớ:  |
| **3. Vận dụng trải nghiệm. 4p**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai là người sáng tạo”.+ GV chuẩn bị một số tờ giấy A0 (tùy theo số lượng nhóm).+ Chia lớp thành 4-5 nhóm (tùy số lượng HS)+ Giao cho mỗi nhóm một vật như: các loại quả hay các loại đồ dùng,… nhóm có nhiệm vụ thảo luận và viết 1 đoạn văn có câu chủ đề đầu tiên và khoảng 3-4 câu giới thiệu hoặc tả về đồ vật đó. Nhóm nào làm đúng (đạt trên 50%) thì sẽ được nhận vật đó luôn.- GV nhận xét tiết dạy.**4. Củng cố.**- GV yêu cầu Hs nhắc lại nội dung chính ở bài 1.- Nhắc lại Thế nào là câu?- Nhắc lại ghi nhớ cách viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc.- Dặn dò bài về nhà đọc trước bài 2. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**Bài 2: VỆT PHẤN TRÊN MẶT BÀN (4 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Vệt phấn trên mặt bàn.***

- Biết đọc diễn cảm phù hợp với lời miêu tả tâm trạng của mỗi nhân vật trong câu chuyện.

- Nhận biết được sự việc xảy ra trong câu chuyện gắn với thời gian và địa điểm cụ thể;hiểu được suy nghĩ,cảm xúc của nhân vật thể hiện qua hình dáng ,điệu bộ ,hành động.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện.Tình cảm bạn bè là tài sản vô giá,cần biết nâng niu,trân trọng. Trong lớp học có thể có bạn gặp khó khăn nào đó.Cần biết thông cảm với những khó khăn của bạn và tìm cách giúp đỡ.trong câu chuyện *Vệt phấn trên mặt bàn ,*lúc đầu Minh đã bực mình vì bị Thi Ca đụng tay khi cậu đang viết. Nhưng khi biết Thi Ca phải đi viện chữa tay bị đau thì cậu đã rất hối hận về việc mình làm và cảm thấy rất thương bạn.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết nâng niu,chia sẻ suy nghĩ, của mình. Biết thể hiện sự trân quý tình cảm bạn bè.

1.2. Viết:

- Biết tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm,cảm xúc về một người gần gũi,thân thiết.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết đồng cảm, chia sẻ và giúp đỡ bạn bè.

1.3. Nói và nghe:

- Biết thảo luận để tìm giải pháp giúp một bạn có hoàn cảnh khó khăn.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

***2. Năng lực.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài văn, đồng cảm và giúp đỡ bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**TIẾT 1 + 2 : ĐỌC: VỆT PHẤN TRÊN MẶT BÀN**

**Ngày dạy: 16,17/01/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:3p**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Đọc diễn cảm đoạn1 (Hải Thượng Lãn Ông sinh năm bao nhiêu?). + Đọc diễn cảm đoạn 2 (Ông làm nghề gì?)?+ Đọc diễn cảm đoạn 3 (đối với người nghèo ông thể hiện việc làm gì?+ Đọc diễn cảm đoạn 4 Ông đã công hiến gì cho nước nhà?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV nêu câu hỏi để dẫn dắt vào bài mới:+ Hôm trước các em đã được học bài “Hải Thượng Lãn Ông”. Vậy các em có thích bài này không? Vì sao?- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi+ HS đọc và Trả lời: Hải Thượng Lãn Ông sinh năm 1720. + HS đọc và Trả lời: Ông làm nghề y.+ HS đọc và Trả lời: Với những người nghèo ông khám bệnh và cho thuốc không lấy tiền....+ HS đọc và Trả lời: Ông viết nhiều bộ sách có giá trị về y học, văn hóa và lịch sử.- Học sinh lắng nghe.+ 1-2 HS trả lời theo suy nghĩ của hình. |
| **2. Khám phá.30p**- Mục tiêu: + Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Vệt phấn trên mặt bàn***. + Biết đọc diễn cảm phù hợp với lời miêu tả cảm xúc của mỗi nhân vật trong câu chuyện. - Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm nhấn giọng ở những từ ngữ miêu tả, thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện. - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, chú ý câu dài. Đọc diễn cảm các từ ngữ thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật trong câu chuyện.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: 3 đoạn theo thứ tự: + Đoạn 1: từ đầu đến thật vui vẻ.+ Đoạn 2: tiếp theo cho đến hết một tuần.+ Đoạn 3: đoạn còn lại.- GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *xù long nhím,nắn nót,rắc rối,lốm đốm vân nâu,…*- GV hướng dẫn luyện đọc câu: *Trong lúc Minh bặm môi/nắn nót những dòng chữ trên trang vở/thì hai cái cùi chỏ/đụng nhau đánh cộp/làm chữ nhảy chồm lên,/rớt khổi dòng.//**-* GV mời học sinh luyện đọc theo nhóm 2.- GV nhận xét sửa sai. | - Hs lắng nghe cách đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS quan sát- 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.- HS đọc từ khó.- 2-3 HS đọc câu.*-* 2 học sinh trong bàn đọc nối tiếp.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc diễn cảm.**- GV đọc mẫu lần 2: Đọc diễn cảm toàn bài, nhấn giọng vào những từ ngữ thể hiện cảm xúc của các nhân vật *Nhưng cô bạn tóc xù toàn làm cậu bực mình.Đụng tay mình rồi nè,…*- Mời3 HS đọc diễn cảm nối tiếp đoạn.- GV cho HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 đoạn và nối tiếp nhau cho đến hết).- GV theo dõi sửa sai.- Thi đọc diễn cảm trước lớp:+ GV tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ GV nhận xét tuyên dương | - HS lắng nghe cách đọc diễn cảm.- 3 HS đọc diễn cảm nối tiếp theo đoạn.- HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.+ Mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp.+ HS lắng nghe, học tập lẫn nhau. |
| **3. Luyện tập.**- Mục tiêu: + Nhận biết được nghĩa của một số từ: tay mặt…Tóm tắt được nội dung câu chuyện bằng 7-8 câu.+ Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: biết nâng niu, trân quý tình bạn nó là một tài sản vô giá.+thông qua bài đọc HS tìm được tính từ chỉ đặc điểm của sự vật; tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động.Thông qua bài đọc HS đặt câu về các nhân vật trong đó có sử dụng tính từ.- Cách tiến hành: |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**- GV mời 1 HS đọc toàn bài.- GV mời 1 HS đọc phần giải nghĩa từ+ Tay mặt: là tay phải.- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, HĐ cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV Cho Hs làm việc nhóm 2+ Câu 1: Minh có suy nghĩ gì khi cô giáo xếp Thi Ca ngồi cạnh mình?Câu 2: Điều gì làm cho Minh bực mình khi ngồi cùng với Thi Ca?Câu 3: Khi đang viết thì bị Thi Ca đụng vào tay, Minh đã làm gì?Câu 4: Khi biết tn Thi Ca phải đi bệnh viện chữa tay Minh đã có những thay đổi gì trong suy nghĩ và việc làm?Câu 5: Tóm tắt câu chuyện bằng 7 – 8 câu.- GV gợi ý:+Nhan đề câu chuyện là gì?+ Câu chuyện diễn ra ở đâu?+ Nhân vật chính là ai?+ Điều gì xảy ra với các nhân vật?+Câu chuyện kết thúc thế nào?-GV mời một số Hs tóm tắt.- GV khen ngợi Hs kể tốt.- GV giải thích thêm Câu chuyện muốn nói với chúng ta rằng những người bạn luôn mang đến cho chúng ta những niềm vui trong cuộc sống. Hãy luôn trân trong và nâng niu tình bạn mình có. - GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV nhận xét và chốt: ***Tình cảm bạn bè là tài sản vô giá,cần biết nâng niu,trân trọng. Trong lớp học có thể có bạn gặp khó khăn nào đó.Cần biết thông cảm với những khó khăn của bạn và tìm cách giúp đỡ***. | - Cả lớp lắng nghe.- 1 HS đọc phần giải nghĩa từ- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- HS suy nghĩ cá nhân.- HS thảo lận nhóm 2 thống nhất câu trả lời.+ Minh tò mò về bạn mới vì bạn có cái tên rất ngộ và mái tóc xù lông nhím. Cậu định bụng sẽ làm quen với bạn thật vui vẻ.+ Thi Ca viết bằng tay trái nên vài lần đụng phải tay Minh khi Minh đang nắn nót viết,làm cho những dòng chữ trên trang vở bị xiêu vẹo,xấu xí.+ Khi đang viết thì bị Thi Ca đụng vào tay, Minh đã rất bực mình. Cậu lấy phấn kẻ một đường chia đôi mặt bàn và nói với Thi Ca đó là ranh giới, Thi Ca không được để tay qua chỗ của cậu.+ Minh chợt nhớ ra Thi Ca hay giấu bàn tay phải trong hộc bàn, nhớ ánh mắt buồn của bạn khi nhìn cậu vạch đường phấn trên mặt bàn,caaujcamr thấy ân hận.Caaujddax lấy chiếc khăn xóa vệt phấn trên mặt bàn và thầm mong Thi ca chóng khỏi bệnh để lại về ngồi bên cạnh cậu.+HS làm việc theo nhóm,lần lượt từng em tóm tắt. Nhóm góp ý cho nhau.- HS lắng nghe và nhận xét lời kể của bạn.- HS lắng nghe.- HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình.- HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Luyện đọc lại.**- GV Hướng dẫn lại cách đọc diễn cảm.- Mời một số học sinh đọc nối tiếp.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe lại cách đọc diễn cảm.- HS đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc một số lượt.- HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3.3. Luyện tập theo văn bản.**1. GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1: Trong các từ in đậm dưới đây,từ nào là tính từ chỉ đặc điểm của sự vật,từ nào là tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động ?-GV cho Hs làm việc theo nhóm 4.- Mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét chung, tuyên dương2. Đặt câu về một nhân vật trong bài đọc, trong đó có dùng tính từ.- Gv cho học sinh làm bài các nhân.GV thu một số vở nhận xét.GV nhận xét tuyên dương những bạn làm tốt. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.- Các nhóm tiền hành thảo luận.+ Tính từ chỉ đặc điểm của sự vật (phấn) trắng.+ Tính từ chỉ đặc điểm của hoạt động (đè) mạnh.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- 1 HS đọc yêu cầu bài 2.-Hs suy nghĩ làm bài vào vở.- Cả lớp làm việc cá nhân, viết bài vào vở. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.2p**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, nâng niu tình cảm của bạn bè và những người xung quanh trong cuộc sống.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi, để học sinh thi đọc diễn cảm bài văn. -GV làm 3 thẻ, mỗi thẻ là nội dung củ một đoạn. HS lên lựa chọn và làm theo yêu cầu.+ Đọc đoạn 1:+ Đọc đoạn 2:+ Đọc đoạn 3:- GV Nhận xét, tuyên dương.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Một số HS tham gia trò chơi.-HS nhận xét bạn đọc.-HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: TÌM Ý CHO ĐOẠN VĂN NÊU TÌNH CẢM, CẢM XÚC VỀ MỘT NGƯỜI GẦN GŨI, THÂN THIẾT.**

**Ngày dạy: 18/01/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 3p**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi hái hoa.GV chuẩn bị 4 bông hoa ghi 4 câu hỏi.+ Câu 1: Đặt1câu chỉ đặc điểm của sự vật.+ Câu 2: Đặt1câu chỉ hoạt động của sự vật+ Câu 3: Nêu nội dung bài “vệt phấn trên bàn”+ Câu 4: Tóm tắt nội dung câu chuyện.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV nêu câu hỏi để dẫn dắt vào bài mới:+ Hôm trước các em đã được học bài “Vệt phấn trên mặt bàn”. Vậy các em có thích bài này không? Vì sao?- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi- Mời 4 HS tham gia chơi.+ HS trả lời theo suy nghĩ của hình.- HS lắng nghe.+ 1-2 HS trả lời theo suy nghĩ của hình. |
| **2. Hoạt động. 30p***- Mục tiêu:**+ Tìm hiểu được cách viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc (nêu lý do vì sao mình thích câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe).**+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.**- Cách tiến hành:****Đề bài:****Viết đoạn văn nêu tình cảm,cảm xúc về một người gần gũi thân thiết.* |
| **Bài 1.Chuẩn bị; hướng dẫn tìm hiểu đề bài.**- Cho hs quan sát tranh.-Đề bài yêu cầu điều gì?- GV cho Hs làm việc cá nhân.- GV mời một số HS trình bày.- GV nhận xét chung.-VD: Những đặc điểm nổi bật của người đó hoặc những kỉ niệm đẹp giữa em và người đó; nhớ lại tình cảm, cảm xúc em dành cho người đó và cách em thể hiện tình cảm cảm xúc.**Bài 2. Tìm ý.**-GV mời 3 học sinh đọc hợi ý.- Gv cho làm việc cá nhân.-GV quan sát hướng dẫn những HS cần hỗ trợ.- YC HS trình bày-GV nhận xét bài làm.**Bài 3. Góp ý chỉnh sửa.**- GV gọi hs đọc gợi ý.+Các chi tiết về người gần gũi, thân thiết có thực sự nổi bật và gây xúc động không? Nên bổ sung hay lược bỏ chi tiết nào?+Bạn đã lựa chọn cách biểu lộ tình cảm, cảm xúc như thế nào? Có cần thay đổi gì không?\* Gv cho làm việc nhóm 2.\* GV cho HS làm việc cả lớp.+ Mời 1 số HS đọc bài của mình trước lớp.-GV nhận xét bài làm, góp ý và khen ngợi những bài làm tốt.\* GV cho HS làm việc cá nhân. | -HS quan sát và đọcvâu hỏi.-1-2 HS đọc câu hỏi gọi ý;lớp đọc thầm .-Hs suy nghĩ và trả lời câu hỏi theo ý của mình.- HS trình bày.-Lựa chọn người gần gũi, thân thiết mà em muốn bày tỏ tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ về những điều ở người đó làm em xúc động.-HS lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nối tiếp đọc gợi ý.Cả lớp lắng nghe,đọc thầm theo bạn.- Cả lớp làm việc cá nhân dựa vào phần gợi ý. -HS viết ý mình tìm ra vở nháp.- Một số HS trình bày trước lớp.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.-1 Hs đọc .-HS làm việc theo nhóm.-Đọc kết quả tìm ý cho đoạn viết của nhau và nhận xét, góp ý.-HS làm việc cả lớp.- Hs đọc bài trước lớp.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- Hs hoàn thiện bài tìm ý của mình theo gợi ý. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm. 2p**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh để nêu tình cảm, cảm xúc của mình với mọi người.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh ai đúng”. -Gv chia lớp thành 3 nhóm, phát cho mỗi nhóm 1 bông hoa.+ Đoạn văn thường có mấy phần?+ Nêu các phần của đoạn văn?+Đăt một câu nêu cảm xúc của mình với bạn?- Mời các nhóm trình bày.-Nhóm nào nhanh và đúng thì sẽ thắng cuộc và GV phát phần thưởng.- GV Nhận xét, tuyên dương nhóm thắng cuộc.-GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.-HS các nhóm thể hiện các câu hỏi trên cánh hoa.+ Đoạn văn thường có 3 phần.+ Các phần của đoạn văn là:\*Mở đầu; \*triển khai; \*kết thúc.+Hs đặt theo ý của mình.-Các nhóm dán hoa lên bảng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Tiết 4: NÓI VÀ NGHE**

**Bài: GIÚP BẠN**

**Ngày dạy: 19/01/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 3p**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.+ Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV giới câu chuyện “mười năm cõng bạn đi học” để khởi động bài học.+ Đố các em bài nói nói về điều gì?+ Vì sao lại phải cõng bạn?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV nêu câu hỏi để dẫn dắt vào bài mới:+ Vậy Vì sao ta lại giúp bạn?, …” thì bài học hôm nay cô mời chúng ta cùng tìm hiểu qua bài “Giúp bạn” các em nhé. | - HS tham gia trò chơi+ Ca ngợi hành động đẹp của em Đoàn trường Sinh 10 năm cõng bạn đi học.+ Vì bạn bị liệt cả hai chân không tự đi học được.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động.30p**- Mục tiêu:+ Biết nói trước nhóm, trước lớp về những đặc điểm nổi bật của mình và của bạn.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **1. Chuẩn bị.**- GV nêu yêu cầu nói và nghe.GV cho Hs thảo luận nhóm- Gv yêu cầu tìm thiểu thông tin về các bạn ấy.- GV nhận xét, tuyên dương những bạn chuẩn bị bài tốt.**2. Thảo luận.**-GV hướng dẫn HS thảo luận- GV nêu yêu cầu thảo luận và Hs cử 1 bạn chủ trì, 1 bạn thư kí ghi nội dung thảo luận. -GV nhận xét. | - HS lắng nghe cách thực hiện.-HS chuẩn bị danh sách các bạn có hoàn cảnh khó khăn.- HS tìm hiểu và ghi ra giấy nháp.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.-Hs làm theo yêu cầu.-Bạn chủ trì hướng dẫn thảo luận cách giúp bạn.- Từng Hs phát biểu ý kiến.(tặng quà, tiền, sách vở… Thăm hỏi động viên, …)Chủ trì nêu biểu quyết chọn 1 hoặc 2 cách giúp đỡ .HS giơ tay biểu quyết chọn đáp án.-Bạn chủ trì tóm tắt kết quả dựa vào ghi chép của thư kí.-HS lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **3. Trao đổi góp ý.**- GV mời cả lớp thảo luận nhóm 4 thực hiện các yêu cầu sau:+ Các ý kiến trao đổi có ngắn gọn rõ ràng không?.+ Những người phát biểu có sử dụng điệu bộ, cử chỉ phù hợp không?+Những người tham gia thảo luận có chú ý lắng nghe ý kiến của của người khác không? - GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét.- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương | - HS thảo luận nhóm 4. Trao đổi và thực hiện yêu cầu.- Nhóm trưởng tổng hợp kết quả thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm nhận xét.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.2p**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức vận dụng bằng cuộc thi “Ai là người hóm hỉnh”.+ GV tổ chức cho lớp thành các nhóm, mỗi nhóm thảo luận và chọn một bạn đại diện lên trước lớp nói những gì để vận động người thân cùng tham gia giúp đỡ một bạn có hoàn cảnh khó khăn ở lớp hoặc ở trường em. + Mời các nhóm trình bày.+ GV nhận xét chung, trao thưởng.- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. Tìm đọc những câu chuyện về tình yêu thương giữa con người với con người hoặc giữa con người với loài vật. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham vận dụng.- Cả lớp làm trọng tài: Nhận xét bạn nào có lời giới thiệu hay, hóm hỉnh sẽ được phần thưởng.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |